

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI GIÁO VIÊN

I. Mục đích

- Giúp nhà giáo tự đánh giá năng lực nghề nghiệp, từ đó xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và nâng cao chất lượng nhà giáo trong nhà trường.

- Làm căn cứ để thống nhất trình tự các bước cần thiết thực hiện trong công tác đánh giá chất lượng nhà giáo trong nhà trường.

II. Căn cứ xây dựng quy trình

- Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTĐ ngày 10 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

III. Chữ viết tắt

- Phòng TCCB-HCQT: Phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính quản trị

- Phòng ĐT: Phòng Đào tạo

- Phòng QLCL-NCKH: Phòng Quản lý chất lượng – Nghiên cứu khoa học

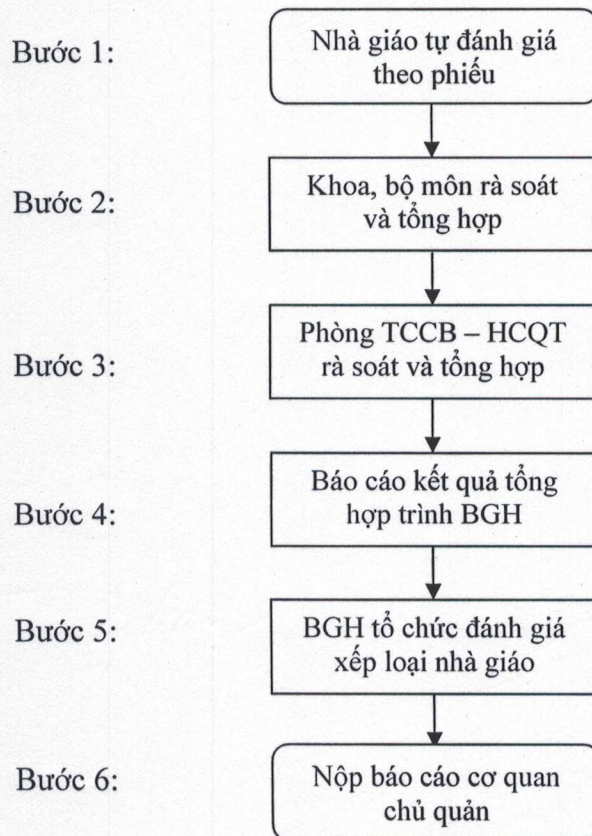
- Phòng QLHSSV: Phòng Quản lý HSSV

- CĐ: Công đoàn

- ĐTN: Đoàn thanh niên

- BM: Biểu mẫu

IV. Lưu đồ quy trình



V. Mô tả quy trình

Bước	Nội dung	Trách nhiệm			Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Biểu mẫu
		Thực hiện	Phối hợp	Kiểm tra			
Bước 1	Giáo viên tự đánh giá theo mẫu	Giáo viên			Tháng 6	Phiếu tự đánh giá	BM01
Bước 2	Khoa, bộ môn, rà soát, tổng hợp	Khoa, bộ môn	Phòng TCCB-HCQT Phòng ĐT Phòng QLCL-NCKH Phòng QLHSSV CĐ, ĐTN	Trưởng khoa, Trưởng bộ môn	Tháng 7	Phiếu tổng hợp của khoa, bộ môn	BM02
Bước 3	Phòng chức năng rà soát phiếu tự đánh giá, phiếu tổng hợp từ các khoa, bộ môn	Phòng TCCB - HCQT	Phòng ĐT Phòng QLCL-NCKH Phòng QLHSSV CĐ, ĐTN	Trưởng phòng	Tháng 7		
Bước 4	Tổng hợp đánh giá trình Ban Giám hiệu	Phòng TCCB - HCQT		Trưởng phòng			
Bước 5	Tổ chức đánh giá xếp loại nhà giáo	Ban Giám hiệu				Phiếu tổng hợp	BM03
Bước 6	Tổng hợp báo cáo lên cơ quan chủ quản	Phòng TCCB-HCQT		Phòng TCCB-HCQT	Tháng 8	Phiếu tổng hợp	BM03

VI. Biểu mẫu:

TT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu biểu mẫu
1	Phiếu đánh giá, xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo	QT.TCHC.05-BM01
2	Phiếu tổng hợp đánh giá, xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo của khoa, tổ bộ môn	QT.TCHC.05-BM02
3	Phiếu tổng hợp đánh giá xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo của Ban Giám hiệu nhà trường	QT.TCHC.05-BM03

TRƯỜNG CĐ PHƯƠNG ĐÔNG ĐÀ NẴNG
 KHOA, BỘ MÔN:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CỦA NHÀ GIÁO

Năm học: -

Họ và tên:.....

Khoa, tổ bộ môn:.....

Cấp trình độ giảng dạy:

Nhiệm vụ được phân công giảng dạy (Lý thuyết, thực hành, tích hợp):.....

Các tiêu chí và tiêu chuẩn	Nhà giáo tự đánh giá xếp loại			Khoa, bộ môn đánh giá, xếp loại		
	Điểm đánh giá đạt được	Tỷ lệ % của điểm đánh giá đạt được so với điểm đánh giá tối đa của mỗi tiêu chuẩn (lấy đến 1 chữ số thập phân, không làm tròn)	Các minh chứng	Điểm đánh giá đạt được	Tỷ lệ % của điểm đánh giá đạt được so với điểm đánh giá tối đa của mỗi tiêu chuẩn (lấy đến 1 chữ số thập phân, không làm tròn)	Các minh chứng
Tiêu chí 1 về Năng lực chuyên môn						
- Tiêu chuẩn 1 về Trình độ chuyên môn						
Trong đó: Chỉ số thứ nhất						
- Tiêu chuẩn 2 về Trình độ ngoại ngữ						
- Tiêu chuẩn 3 về Trình độ tin học						
Tiêu chí 2 về Năng lực sư phạm						
- Tiêu chuẩn 1 về Trình độ nghiệp vụ sư phạm và thời gian tham gia giảng dạy						
Trong đó: Chỉ số thứ nhất						
- Tiêu chuẩn 2 về Chuẩn bị hoạt động giảng dạy						
- Tiêu chuẩn 3 về Thực hiện hoạt động giảng dạy						
- Tiêu chuẩn 4 về Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học						
- Tiêu chuẩn 5 về Quản lý hồ sơ dạy học						
- Tiêu chuẩn 6 về Xây dựng chương trình, biên						

soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy						
- Tiêu chuẩn 7 về Xây dựng kế hoạch, thực hiện các hoạt động giáo dục						
- Tiêu chuẩn 8 về Quản lý người học, xây dựng môi trường giáo dục, học tập						
- Tiêu chuẩn 9 về Hoạt động xã hội						
Tiêu chí 3 về Năng lực phát triển nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học						
- Tiêu chuẩn 1 về Học tập, bồi dưỡng nâng cao						
- Tiêu chuẩn 2 về Phát triển năng lực nghề nghiệp cho người học						
- Tiêu chuẩn 3 về Nghiên cứu khoa học*						
Tổng số điểm đánh giá						
Điểm quy đổi						
Xếp loại						

* Ghi chú: Đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp không đánh giá Tiêu chuẩn 3 Tiêu chí 3

....., ngày..... tháng..... năm.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

Nhà giáo tự đánh giá

Lãnh đạo khoa, bộ môn

TRƯỜNG CĐ PHƯƠNG ĐÔNG ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHOA, BỘ MÔN: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
 CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ NHÀ GIÁO CỦA KHOA, BỘ MÔN**

STT	Họ và tên nhà giáo	Cấp trình độ giảng dạy			Nhiệm vụ giảng dạy			Tự đánh giá, xếp loại của nhà giáo		Đánh giá, xếp loại của Khoa, tổ bộ môn		Ghi chú
		Sơ cấp (x)	Trung cấp (x)	Cao đẳng (x)	Dạy lý thuyết (x)	Dạy thực hành (x)	Dạy tích hợp (x)	Điểm quy đổi	xếp loại	Điểm quy đổi	xếp loại	

....., ngày..... tháng..... năm.....

Lãnh đạo khoa, bộ môn

TRƯỜNG CĐ PHƯƠNG ĐÔNG ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ NHÀ GIÁO CỦA CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

STT	Họ và tên nhà giáo	Cấp trình độ giảng dạy			Nhiệm vụ giảng dạy			Tự đánh giá, xếp loại của nhà giáo	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của Khoa, tổ bộ môn	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp
		Sơ cấp (x)	Trung cấp (x)	Cao đẳng (x)	Dạy lý thuyết (x)	Dạy thực hành (x)	Dạy tích hợp (x)			
I	Khoa									
II	Tổ bộ môn....									

....., ngày..... tháng..... năm.....

HIỆU TRƯỞNG